



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: _____ Y _____ NO

EXIT VISÁ #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO #: _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN DAO
Last Middle First

Current Address: Đo: 3 HTX Nặng Nghiệp - Đông Tâm Lạc Tiên - Bắc Lộc - Lâm Đồng

Date of Birth: 04.05.1941 Place of Birth: Hải - Dương

Previous Occupation (before 1975) Art. Communist
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 08.30-78 To 12.30.1989
Years: 11 Months: 04 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Linh gửi Bà.

Đầu thư tôi kính chúc bà
mạnh khỏe.

Lời tin nguyện Vãn Đáo.

Sinh ngày 5-4-1941 tại Cao Xá, Hải
Dương, hiện cư ngụ tại 3 HTX NN
Đồng Tâm thuộc xã Lộc Tiến, bảo Lộc, Lâm
Đồng.

Nay tôi xin kể qua về quá khứ
của tôi để bà rõ.

Từ năm 1962 tôi phục vụ quân
đội ở Đại đội 5 và tại thuộc Sư đoàn
5 bộ binh mang số quân là 62/404370
cho đến tháng 5 năm 1965 tôi được
giải ngũ.

Từ tháng 4 năm 1968 tôi vào ngành
cảnh sát làm việc tại phòng cảnh sát
Đặc biệt trực thuộc Bộ chỉ huy cảnh sát
tỉnh Lâm Đồng. Đến tháng 3 năm 1973 tôi
được tăng phái sang bên ICS làm hợp
quân lực bên biên. Cho đến ngày 30-4
năm 1975

từ tháng 6 năm 1975 tôi phải đi cải tạo
đề chế độ cũ cho đến tháng 9 năm 1976
tôi được tha.

từ 30 tháng 8 năm 1978 tôi bị bắt lại
sau một năm giam cầm đã đưa ra tòa
án nhân dân tỉnh lâm đồng kết án đã
kết án 18 năm tù, tôi ở đến 30 tháng 11
năm 1989 mới được tha về với gia đình
nay tôi làm đơn này kính mong bà quan
tâm giúp đỡ cho tôi là gia đình tôi.

Kính mong bà nhận lời đây lòng
thành kính và biết ơn của tôi.

Lời tiễn ngày 6-3-1991

người viết

Nguyễn Văn Báu
Nguyễn Văn Báu.

Đến đình Kầm.

1. bạn Sao ra trại

1. số nhân họ Khâu.

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

BỘ TƯ - PHÁP

Sở Tư - Pháp Nam - Phần

TÒA HÒA - GIẢI

Bảo-Lộc

(1) Ngày 11-12-1959

GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SINH

cho NGUYỄN-VAN-ĐÀO

(1) Số **2625**

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẾ-VÌ HỘ-TỊCH

LƯU-TRỮ TẠI VĂN-PHÒNG LỤC-SỰ TÒA HÒA GIẢI :

BẢO - LỘC

Một bản chánh giấy thế-vì KHAI-SINH

Cấp cho NGUYỄN-VAN-ĐÀO

Do Ông TRẦN-BÁ-PHÚ, Quận-Trưởng Bảo-Lộc

Với tư cách Thẩm-Phán Hòa-Giải cấp ngày 11-12-1959

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY

Nguyễn-Văn-Phúc, Nguyễn-Công-Khanh, Hoàng-Văn-Vien

Những nhân chứng này sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-định ngày 17 - 11 - 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp theo Hình-luật Canh-cải, sửa đổi bởi Sắc-lệnh ngày 31 - 12 - 1912 và sau khi tuyên-thệ quả quyết và biết chắc rằng :

NGUYỄN-VAN-ĐÀO, Nam, sinh ngày mồng năm, tháng bốn, năm một ngàn chín trăm bốn mươi một (5-4-1941) tại làng Cao-Xá, Hải-Dương (BP) là con của Nguyễn-Văn-Cam (c) và Nguyễn-Thị-Hoa (s) ./-

TRÍCH - LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Bảo-Lộc, ngày 01 tháng 6 năm 1972

LỤC SỰ

LỆ-PHÍ 15.000

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi trích - lục.

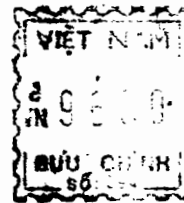


[Handwritten signature]

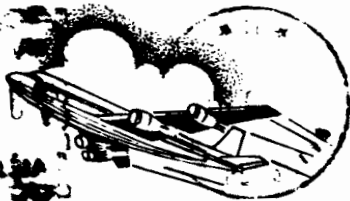
NGUYỄN-VAN-ĐÀO

FROM: Nguyen Van Dao
Đội 3 HIX. Ng. K. Kip
Đội Tam. X. L. L. L.
Huyện B. L. L. L. L. L.

MAY BAY
AIR MAIL-PAR AVION



APR 1 1 1991



TO: MRS. KHUC MINH THO
FAMILIES VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435 ARLINGTON

PAR AVION VIA AIR MAIL VA 22205.0635. U.S.A.

LỜI DẶN

- Sở du Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi, nhân số.
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ. Một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký hộ khẩu sổ lưu.
- Cấm tùy tiện sửa chữa. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu có hộ gia đình chuyển đến nông thôn những nơi không lập sổ hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, đặc khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển di thu lại sổ.
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường xã, thị trấn sở tại.
- Cấm mua, bán hoặc cho mượn sổ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Ng. 1a

TỈNH LÂM ĐỒNG

HUYỆN, THÀNH PHỐ Bà Rịa



SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN THỊ HOA

Số nhà Ngõ (hẻm)

Đường phố, xóm, ấp, bản

Đội 28 H. X. N. N. Đông Tân

Phường, xã, thị trấn Lộc Tiến

Quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

Bà Rịa Lâm Đồng

QUYỀN SỐ 783

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ NHÂN

Chuyển đến

Đang ký ngày tháng năm

Trưởng Công an
(Ký tên - đóng dấu)

Chuyển đến

Đang ký ngày tháng năm

Trưởng Công an
(Ký tên - đóng dấu)

Chuyển đến

Đang ký ngày tháng năm

Trưởng Công an
(Ký tên - đóng dấu)

Chuyển đến

Đang ký ngày tháng năm

Trưởng Công an
(Ký tên - đóng dấu)

THAY ĐỔI ĐINH CHÍNH KHÁC

Nội dung

Ngày tháng năm

Trưởng Công an
(Ký tên - đóng dấu)

Nội dung

Ngày tháng năm

Trưởng Công an
(Ký tên - đóng dấu)

Nội dung

Ngày tháng năm

Trưởng Công an
(Ký tên - đóng dấu)

Nội dung

Ngày tháng năm

Trưởng Công an
(Ký tên - đóng dấu)

Chủ hộ: _____ Số _____ /SL

Quan hệ với chủ hộ		16	17
Nội dung			
1- Họ và tên			
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh			
3- Nơi sinh			
4- Nam hay nữ			
5- Nguyên quán			
6- Dân tộc			
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc			
10- Chuyển đến:			
— ở đâu đến			
— ngày đến			
11- Chuyển đi:			
— đi đâu			
— Ngày đi:			
Cơ quan XKHX	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an thành phố, huyện, Ký tên đóng dấu (Chỉ rõ họ tên cấp bậc)		

SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		GHI CHÚ
		Nam	Nữ	
1	Nguyễn Thị Hoa		1911	
2	Nguyễn Văn Đào	1911		
3	Trần Thị Mai		1944	
4	Nguyễn Thanh phụng	1964		
5	Nguyễn Thanh Vũ	1971		
6	Nguyễn Thị Thu Hương		1969	
7	Nguyễn Thị Mỹ Huệ		1972	
8	Nguyễn Hữu Phước	1975		
9	Nguyễn Trần Hải	1978		
10	Nguyễn Xuân Tý	1990		
11				
12				
13				
14				
15				
16				
17				
18				
19				
20				

Chủ hộ: Nguyễn Thị Hoa Số /SL

Quon hệ với chủ hộ		1	2
Nội dung		chủ hộ	con
1- Họ và tên		Nguyễn Thị Hoa	Nguyễn Văn Đào
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh		1911	05/04/1941
3- Nơi sinh		Hải Dương	Hải Dương
4- Nam hay nữ		Nữ	Nam
5- Nguyên quán		Hải Dương	Hải Dương
6- Dân tộc		Kinh	Kinh
7- Tôn giáo		Thiên Chúa	Thiên Chúa
8- Số giấy CMND		250099516	250099587
9- Nghề nghiệp		giã gạo	Làm Vườn
và nơi làm việc			Lưu Tiên
10- Chuyển đến:			
— ở đâu đến		Hải Dương	Cai Lậy
— ngày đến		15/04/1954	6/12/1989
11- Chuyển đi:			
— đi đâu			
— ngày đi:			
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an thành phố, huyện, Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Chữ họ: _____ Số _____ /SL

[illegible]

Chi số: _____ Số _____/SL

Quan hệ với chủ hộ		II.	12
Nội dung			
1- Họ và tên Tên thường gọi 2- Ngày tháng năm sinh 3- Nơi sinh 4- Nam hay nữ 5- Nguyên quán 6- Dân tộc 7- Tôn giáo 8- Số giấy CMND 9- Nghề nghiệp và nơi làm việc 10- Chuyển đến: — ở đâu đến — ngày đến 11- Chuyển đi: — Đi đâu — Ngày đi:			
	Cơ quan quản lý	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an thành phố, huyện, thị trấn công an (Chữ in họ tên công an)	

Chữ họ: _____ Số: _____/SL

[illegible]

BỘ NỘI VỤ
Tài liệu
Số 111 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-CHT/G, ban hành theo công văn số 2567 ngày 27 tháng 11 năm 1972

1	2	5	6	0	7	9	0	2	2	1	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHIELD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 566 TCA TT ngày 31-12-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định ch. số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____

của _____

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **ĐUKITHAN VAN KHO**

Sinh năm 19 **41**

Các tên gọi khác:

Nơi sinh **Cao Xổ, Hải Phòng**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Thị trấn Tân Lộ, xã Tân Lộ, huyện Tân Lộ, tỉnh Lâm Đồng**

Cán tại **Pháo gia tổ chức phản cách mạng (KINH QUANG PHU)**

Bị bắt ngày **20-8-1976**

Án phạt **18 năm tù giam**

Theo quyết định, án văn số **0 HSI** ngày **22** tháng **8** năm **1979** của **Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng**

Đã bị táng an **lần, cộng thành** _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm an **05** lần, cộng thành **5** năm **9** tháng _____

Nay về cư trú tại **Thị trấn Tân Lộ, xã Tân Lộ, huyện Tân Lộ, tỉnh Lâm Đồng**

Như xét quá trình cải tạo

Tư tưởng giác ngộ chấp cải tạo, xác định rõ tội lỗi của bản thân

Lao động tích cực, cố gắng, cần cù ngày giờ sống, có năng suất và chất lượng

Hội quy: Chấp hành tốt

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã.

Trước ngày **01** tháng **12** năm **1989**

Lưu tại ngân tr. ph.

Của

Đang bị

Lưu tại

Chữ ký
ng. đã được cấp giấy

Ngày **30** tháng **11** năm **1989**

P. Giám thị

Nguyễn Văn Khoa
Nguyễn Văn Khoa



Nguyễn Văn Khoa